

## BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2019**

### I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

#### 1. Lĩnh vực kinh tế

##### a) Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

- Sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp 9 tháng đầu năm ước đạt 91.815,3 tỷ đồng (giá so sánh 2010)<sup>1</sup>, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm 2018, đạt 74,9% kế hoạch năm. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp lọc hóa dầu ước đạt 67.639 tỷ đồng, đạt 78% kế hoạch năm, giảm 2,7%; giá trị sản xuất công nghiệp ngoài dầu đạt 24.177 tỷ đồng, đạt 67,4% kế hoạch năm, tăng 37,3% so với cùng kỳ năm 2018.

Một số sản phẩm công nghiệp tăng khá so với cùng kỳ năm 2018 như: Sữa các loại ước đạt 80.790 ngàn lít, tăng 15,5%; bia các loại ước đạt 138.639 ngàn lít, tăng 10,6%; nước khoáng ước đạt 81.522 ngàn lít, tăng 23,2%; tinh bột mì trên địa bàn tỉnh ước đạt 28.285 tấn, tăng 23%; nước máy thương phẩm ước đạt 12.139 ngàn m<sup>3</sup>, tăng 15,9%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 914.444 tấn, tăng 38,3%; giày da các loại ước đạt 5.279 ngàn đôi, tăng 134%; thép xây dựng các loại đạt 368 ngàn tấn, đạt 36,8% kế hoạch năm...

Một số sản phẩm đạt thấp hoặc giảm so cùng kỳ năm 2018 như: Đá khai thác giảm 9,6%; bánh kẹo các loại giảm 0,4%; đường RS giảm 24,7%; nước ngọt các loại giảm 6,3%; giấy bìa các loại giảm 1,5%; sản phẩm lọc hóa dầu giảm 2,7%; gạch xây các loại giảm 0,2%; tai nghe giảm 61,8%; cuộn cảm giảm 31,8%; điện sản xuất giảm 12,4%.

- Vốn đầu tư công

Tổng vốn đầu tư công từ ngân sách Nhà nước năm 2019 đã được phân khai là 5.401,243 tỷ đồng; cụ thể: Nguồn cân đối ngân sách địa phương: 3.823 tỷ đồng<sup>2</sup>; nguồn vốn ngân sách Trung ương: 1.578,243 tỷ đồng<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 70.378,7 tỷ đồng, giảm 2,6% (giảm chủ yếu do SP lọc hóa dầu giảm 144,7 ngàn tấn so cùng kỳ); kinh tế ngoài nhà nước đạt 17.200,8 tỷ đồng, tăng 54,77% (tăng cao do có SP thép xây dựng mới phát sinh); kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 4.235,8 tỷ đồng, tăng 12,22%.

<sup>2</sup> Bao gồm: (1) 3.063 tỷ đồng từ nguồn vốn trong cân đối theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức; (2) 675 tỷ đồng từ nguồn thu sử dụng đất; và (3) 85 tỷ đồng vốn xã số kiến thiết.



Đến ngày 15/9/2019, tổng giá trị giải ngân là 2.586,676 tỷ đồng, đạt 47,9% kế hoạch, trong đó: Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương giải ngân 1.839,863 tỷ đồng, đạt 48,1% kế hoạch; nguồn vốn ngân sách Trung ương giải ngân 746,812 tỷ đồng, đạt 47,3% kế hoạch.

## **b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

### **- Nông nghiệp**

*Về trồng trọt:* Tổng diện tích cây hàng năm trong 9 tháng ước đạt 110.816,6 ha, giảm 0,8% (809,6 ha) so với năm 2018. Trong đó, diện tích cây hàng năm vụ đông xuân đạt 60.646,4 ha, tăng 5,3 ha so với cùng vụ năm 2018, diện tích cây hàng năm vụ hè thu đạt 50.170,2 ha, giảm 1,7% (864,9 ha).

Diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 80.728,2 ha, giảm 1,3% (1.025,5 ha) so với cùng kỳ năm 2018; sản lượng ước đạt 479.998,8 tấn, giảm 1,6%. Trong đó, diện tích lúa đạt 71.686,7 ha, giảm 1,2%, sản lượng lúa đạt 426.809,6 tấn, giảm 1,56%; diện tích ngô đạt 9.041,5 ha, giảm 1,76%; sản lượng ngô đạt 53.189,2 tấn, giảm 2,0%.

Diện tích gieo trồng lúa vụ hè thu đạt 33.511,5 ha, giảm 1,9% (641,9 ha) so với cùng vụ năm 2018; năng suất đạt 58,0 tạ/ha, giảm 0,8 tạ/ha; sản lượng đạt 194.336,7 tấn, giảm 3,3% (6.587,2 tấn).

Tổng diện tích gieo trồng rau, đậu và hoa ước đạt 15.222,4 ha, tăng 0,5% (71,7 ha) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, vụ đông xuân đạt 8.799,2 ha, tăng 1,4% (122,1 ha) so với cùng vụ năm 2018; vụ hè thu đạt 6.423,2 ha, giảm 0,8% (50,4 ha).

Diện tích chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác ước đạt 531,49 ha, ít hơn 239 ha so với năm 2018. Xây dựng được 122 cánh đồng lớn với tổng diện tích là 2.321,4 ha; tăng 19 cánh đồng và diện tích tăng 312,5 ha so với năm 2018.

*Về chăn nuôi:* Ước tính tại thời điểm 30/9/2019, đàn trâu toàn tỉnh đạt 70.285 con, tăng 0,3% (199 con) so với cùng thời điểm năm 2018; đàn bò đạt 279.098 con, tăng 0,4% (1.135 con); đàn lợn đạt 380.943 con, giảm 5,5% (22.018 con); đàn gia cầm đạt 5.431,5 ngàn con, tăng 1,0%.

Nhìn chung đàn gia súc, gia cầm phát triển tương đối ổn định. Riêng đàn lợn giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2018; nguyên nhân do bệnh dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên toàn tỉnh (trừ huyện Lý Sơn) với tổng số lợn mắc bệnh và chết là 20.402 con. Tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống, khống chế, dập dịch, không để xảy ra ô nhiễm môi trường. Đến nay đã có 05 huyện<sup>4</sup> và 31 xã đã qua 30 ngày chưa tái phát dịch bệnh. Ngoài ra, còn có các bệnh thông thường khác ở vật nuôi nhưng xảy ra rải rác, nhỏ lẻ và đã được bao vây dập tắt không để lây lan diện rộng.

<sup>3</sup> Bao gồm: (1) Vốn Chương trình MTQG Xây dựng NTM là 283 tỷ đồng (phần vốn ĐTPT); (2) Vốn Chương trình mục tiêu là 433,290 tỷ đồng; (3) Nguồn vốn ODA là 342,017 tỷ đồng; (4) Vốn Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững là 369,936 tỷ đồng; (5) Vốn TPCP là 150 tỷ đồng.

<sup>4</sup> Gồm các huyện: Sơn Tây, Tây Trà, Trà Bồng, Ba Tơ, Minh Long.



- Lâm nghiệp

Ước tính 9 tháng đầu năm, diện tích trồng rừng tập trung đạt 10.376 ha, tăng 5,8% (568 ha) so với cùng kỳ năm 2018. Sản lượng gỗ khai thác rừng trồng ước 1.047.038 m<sup>3</sup>, tăng 11,1% (104.666 m<sup>3</sup>).

Phát hiện 246 vụ vi phạm quy định quản lý bảo vệ rừng; xảy ra 37 vụ phá rừng với diện tích rừng bị phá 17,48 ha, tăng 13 vụ (10,43 ha) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, diện tích rừng phòng hộ bị phá 15,54 ha<sup>5</sup>; diện tích rừng sản xuất 2,94 ha. Xảy ra 64 vụ cháy rừng là với tổng diện tích thiệt hại là 248,42 ha; tăng 61 vụ, tăng diện tích bị cháy là 242,9 ha so với cùng kỳ năm 2018.

- Thủy sản

Sản lượng thủy sản 9 tháng đầu năm ước đạt 212.316,8 tấn, tăng 7,9% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó, thủy sản khai thác ước đạt 207.331,1 tấn, tăng 8,1% so với cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng đạt 4.985,7 tấn, giảm 1,9% (97,6 tấn), trong đó, sản lượng tôm thu hoạch đạt 3.681,7 tấn, giảm 3%<sup>6</sup>. Tàu thuyền khai thác biển động theo hướng giảm tàu công suất nhỏ, tăng tàu công suất lớn<sup>7</sup>.

Tính đến tháng 9/2019, tàu thuyền cập cảng ước đạt 14.139 lượt, tăng 144,2% (tăng 8.349 lượt) so với cùng kỳ năm 2018; sản lượng thủy sản cập cảng đạt 21.334 tấn, tăng 108,51% (tăng 11.102 tấn).

**c) Thương mại và dịch vụ**

- *Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng* 9 tháng đầu năm ước đạt 41.740 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ năm 2018 và đạt 74,6% kế hoạch năm. Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 2.673 tỷ đồng, tăng 13,2%; kinh tế tập thể đạt 10,8 tỷ đồng, giảm 6,9%; kinh tế cá thể đạt 30.078 tỷ đồng, tăng 9,7%; kinh tế tư nhân đạt 8.961 tỷ đồng, tăng 9,9%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 17,9 tỷ đồng, tăng 3,4%.

- *Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)* tháng 9/2019 tăng 0,39% so với tháng trước; tăng 1,83% so với tháng 12/2018; tăng 3,03% so với cùng tháng năm trước; CPI bình quân 9 tháng đầu năm tăng 2,76% so cùng kỳ năm 2018. Lạm phát cơ bản<sup>8</sup> bình quân 9 tháng tăng 1,34% so với bình quân cùng kỳ năm 2018.

- *Kim ngạch xuất khẩu* ước đạt 604,4 triệu USD, tăng 44% so với cùng kỳ 2018, vượt 8% kế hoạch năm. Một số sản phẩm xuất khẩu tăng mạnh như: Sợi bông ước đạt 85,5 triệu USD, tăng 93%; giày dép các loại ước đạt 70,4 triệu USD, tăng 99,5%; nguyên liệu giấy dăm gỗ ước đạt 129 triệu USD, tăng 62,7%; thủy sản ước đạt 15,4 triệu USD, tăng 21,8%...

<sup>5</sup> Trong đó: rừng tự nhiên 11,19 ha, rừng trồng 4,35 ha.

<sup>6</sup> Tính từ đầu năm đến nay, có 38,67 ha diện tích nuôi tôm bị bệnh đốm trắng.

<sup>7</sup> Ước tính đến thời điểm cuối tháng 9, toàn tỉnh có 5.257 chiếc tàu khai thác hải sản, tăng 1,3% (67 chiếc) so với cùng kỳ năm 2018; tổng công suất tàu đạt 1.550.000 CV, tăng 8,6% (123.013 CV).

<sup>8</sup> Lạm phát cơ bản được tính bằng chỉ số giá tiêu dùng loại trừ các nhóm hàng lương thực - thực phẩm; năng lượng và mặt hàng do Nhà nước quản lý gồm dịch vụ y tế và dịch vụ giáo dục.



- *Kim ngạch nhập khẩu* ước đạt 576 triệu USD, tăng 24% so với cùng kỳ 2018, đạt 93,7% kế hoạch năm.

- *Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt)*: Tính chung 9 tháng đầu năm 2019, doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 3.149,9 tỷ đồng, tăng 9,05% so với cùng kỳ năm 2018.

#### **d) Thu chi ngân sách**

Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn 9 tháng đầu năm ước đạt 13.567 tỷ đồng, bằng 92% so với cùng kỳ năm trước và đạt 68,7% dự toán năm; trong đó, thu nội địa đạt 11.182 tỷ đồng<sup>9</sup>, bằng 89,4% và đạt 65,2% dự toán, thu hoạt động xuất nhập khẩu đạt 2.385 tỷ đồng, bằng 106,3% và đạt 91,7% dự toán.

Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng ước khoảng 8.513 tỷ đồng, bằng 105% so với cùng kỳ năm 2018 và bằng 50,8% dự toán năm.

#### **d) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp**

*Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI)*: Trong 9 tháng, toàn tỉnh cấp mới 04 dự án FDI<sup>10</sup> với tổng vốn đăng ký đầu tư là 39,3 triệu USD, thu hồi 02 dự án với tổng mức đầu tư là 20,2 triệu USD<sup>11</sup>. Tính đến thời điểm 20/9/2019, toàn tỉnh có 64 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 1.794,93 triệu USD.

*Tình hình đầu tư trong nước*: Lũy kế 9 tháng, có 99 dự án đầu tư trong nước được cấp mới với tổng vốn đăng ký khoảng 21.431 tỷ đồng. Tính đến thời điểm 20/9/2019, toàn tỉnh có 537 dự án còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký khoảng 286.219 tỷ đồng; trong đó, có 285 dự án đã đi vào hoạt động.

*Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*: Từ đầu năm tính đến thời điểm 20/9/2019, có 670 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới<sup>12</sup>, tăng 21,4% so với cùng kỳ năm 2018; vốn đăng ký 7.477 tỷ đồng, tăng 1,33 lần; có 239 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 38,2%; 78 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, tăng 85,7%; 130 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 51,2%. Tiếp nhận và xử lý 572 hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, chiếm 14,3% tổng số hồ sơ.

#### **e) Tài nguyên môi trường**

Chỉ đạo các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh khắc phục các tồn tại về tài nguyên môi trường và xây dựng kế hoạch, giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo tỉnh đã tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với người dân về những vấn đề liên quan

<sup>9</sup> Trong tổng thu nội địa, thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất 9 tháng năm 2019 ước đạt 6.032 tỷ đồng, đạt 52,1% dự toán năm, bằng 72,5% so với cùng kỳ năm 2018.

<sup>10</sup> Gồm: (1) Nhà máy sản xuất, gia công giấy dếp và khuôn giấy HIỆP ÍCH Việt Nam; (2) Nhà máy sản xuất sợi và vải Mahang Dung Quất; (3) Nhà máy sản xuất trang phục Mensa Tịnh Phong; (4) Nhà máy sản xuất đồ nội ngoại thất Omega Dương Quất.

<sup>11</sup> Thu hồi dự án: Sản xuất thực phẩm công nghiệp Liwayway Quảng Ngãi - Dung Quất-14 triệu USD và Nhà máy sản xuất bao bì Intersack- 6,222 triệu USD.

<sup>12</sup> Trong đó: 205 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 364 công ty TNHH MTV, 97 công ty cổ phần; doanh nghiệp tư nhân 04; chưa tính 221 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.



đến hoạt động của Nhà máy xử lý rác thải rắn sinh hoạt Đức Phổ và dự án Khu xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tập trung tỉnh Quảng Ngãi. Kiểm tra thực địa tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng vị trí các khu đất dự kiến đầu tư xây dựng khu dân cư. Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp trong năm 2019. Triển khai công tác kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020. Xây dựng và triển khai Kế hoạch về thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở chăn nuôi tập trung và công tác kiểm soát việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư; giám sát chặt chẽ hoạt động của các nhà máy có xả thải ra môi trường; tăng cường quản lý tài nguyên, đảm bảo các hoạt động khai thác khoáng sản được tuân thủ đúng quy định pháp luật. Tăng cường quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác trên địa bàn tỉnh.

#### **f) Chương trình xây dựng nông thôn mới**

Đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy tham mưu, giúp việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới các cấp; báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm trong xây dựng xã, huyện nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Lễ công bố và đón nhận Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Nghĩa Hành đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018.

Đến 20/9/2019, có 59 xã và 01 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân đạt 14,15 tiêu chí/xã, thấp hơn so với bình quân chung của cả nước<sup>13</sup>; toàn tỉnh không còn xã dưới 5 tiêu chí.

### **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

#### **a) Giáo dục và đào tạo**

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh ở các cấp học. Thực hiện đổi mới kế hoạch dạy học ở bậc tiểu học và trung học, điều chỉnh nội dung chương trình dạy học đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh; thực hiện việc dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh. Các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Hoàn thành tổng kết năm học 2018-2019; triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học mới 2019-2020. Duy trì 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và 99,5% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS. Tổ chức tốt công tác thi tuyển học sinh lớp 10 và kì thi THPT quốc gia năm 2019; các hội thi dành

<sup>13</sup> Số tiêu chí bình quân/xã của cả nước là 15,26 tiêu chí/xã.



cho giáo viên, học sinh diễn ra sôi nổi<sup>14</sup>. Hoạt động hè diễn ra thường xuyên, liên tục. Việc chuẩn bị cơ sở vật chất năm học mới được đảm bảo nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học. Năm học 2019-2020, toàn tỉnh có tổng số học sinh theo học là 267.588 học sinh/577 trường, trung tâm.

### **b) Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Tập trung tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho nhân dân. Chỉ đạo tăng cường công tác phòng chống, điều trị bệnh sốt xuất huyết; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết trung thu. Triển khai công tác xét tuyển bác sĩ, dược sĩ, cử nhân y tế công cộng năm 2019.

Tính từ đầu năm đến hết tháng 8/2019, toàn tỉnh ghi nhận 1.124 trường hợp sốt xuất huyết, tăng 3,4 lần so cùng kỳ 2018; có 889 ca bệnh Tay - Chân - Miệng, tăng 51,19% so với cùng kỳ năm 2018 (588 ca). Xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm với 49 người mắc<sup>15</sup>, nguyên nhân do thực phẩm nhiễm khuẩn vi sinh. Công tác Dân số và kế hoạch hóa gia đình; chăm sóc sức khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; tiêm chủng mở rộng được chú trọng triển khai.

### **c) Lao động, Thương binh và Xã hội**

Đã giải quyết tạo việc làm cho 28.314 lao động, đạt 70% kế hoạch năm; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị 3,5%. Tổ chức 18 phiên giao dịch việc làm, giải quyết 5.400 lao động có việc làm; đưa 701 người đi xuất khẩu lao động. Công tác đào tạo nghề tiếp tục được chú trọng<sup>16</sup>. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề so với tổng số lao động đạt 52,5%. Toàn tỉnh đã tuyển được 10.655 học viên học nghề<sup>17</sup>.

Công tác đền ơn, đáp nghĩa, an sinh xã hội, giảm nghèo trên địa bàn tỉnh được quan tâm triển khai kịp thời. Giải quyết cho 3.840 hồ sơ hưởng các chính sách, chế độ ưu đãi người có công cách mạng. Tiếp tục hỗ trợ xây dựng, sửa chữa các công trình ghi công liệt sĩ<sup>18</sup>. Thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, bảo trợ xã hội hàng tháng tại cộng đồng<sup>19</sup>. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm triển khai với nhiều hoạt động thiết thực. Thường xuyên theo dõi, giám sát, quản lý các đối tượng tệ nạn xã hội trên địa bàn tỉnh<sup>20</sup>.

<sup>14</sup> Hội thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp tỉnh năm học 2018-2019, thi chọn học sinh giỏi tỉnh lớp 9 và lớp 11. Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh.

<sup>15</sup> Ngày 20/4/2019, xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm tại Bếp ăn tập thể Công ty Cổ phần Five Stars với 38 người mắc, nhập viện, không có tử vong. Ngày 21/7/2019, trên địa bàn xã Hành Thịnh - huyện Nghĩa Hành đã xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm tại đám giỗ gia đình với 11 người mắc.

<sup>16</sup> UBND tỉnh ban hành Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 01/3/2019 về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn và thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 30/8/2019 về thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

<sup>17</sup> Trong đó, trình độ cao đẳng: 955 HSSV; trình độ trung cấp: 1.180 HSSV; trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng: 8.520 HSSV.

<sup>18</sup> Gồm 08 công trình ghi công liệt sĩ, với tổng kinh phí 13,727 tỷ đồng.

<sup>19</sup> Chi trả cho 81.020 đối tượng với kinh phí 325,7 tỷ đồng.

<sup>20</sup> Hiện số đối tượng nghiện ma túy có hồ sơ quản lý là 291 người; số người cai nghiện tại các Trung tâm là 06 người. Đã tổ chức kiểm tra 40 cơ sở kinh doanh ở các huyện, thành phố.



#### **d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

*Các hoạt động văn hóa, văn nghệ:* Tập trung tuyên truyền, tổ chức các ngày lễ lớn của đất nước và các sự kiện quan trọng của tỉnh như: Lễ Tưởng niệm 50 năm Ngày xảy ra vụ thảm sát Khánh Giang - Trường Lệ (17/4/1969 - 17/4/2019), kỷ niệm 30 năm ngày tái lập tỉnh Quảng Ngãi (01/7/1989 - 01/7/2019), kỷ niệm 60 năm Ngày khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi (28/8/1959 - 28/8/2019),... Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng hồ sơ Công viên Địa chất Lý Sơn - Sa Huỳnh trình UNESCO công nhận là Công viên Địa chất toàn cầu.

Trong 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 06 di tích được công nhận là di tích cấp tỉnh<sup>21</sup>; 02 di sản văn hóa phi vật thể được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia<sup>22</sup>. Tổ chức nhiều hoạt động triển lãm sách, ảnh, tư liệu, hiện vật tiêu biểu.

*Các hoạt động thể dục, thể thao:* Đã đăng cai tổ chức 02 giải thể thao cấp quốc gia, 01 giải cấp khu vực, 19 giải cấp tỉnh. Tổ chức Ngày chạy olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh; tổ chức Giải dù lượn Lý Sơn và Giải bóng đá Công viên địa chất Lý Sơn - Sa Huỳnh mở rộng lần thứ I năm 2019... Các đội tuyển của tỉnh tham gia 20 giải thể thao toàn quốc và giành được 80 huy chương các loại<sup>23</sup>.

*Về du lịch:* Tổng lượt khách ước đạt 930.000 lượt người<sup>24</sup>, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2018; tổng doanh thu ước đạt 900 tỷ đồng, tăng 11%. Thấm định các dự án về du lịch và các dự án có liên quan trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh quảng bá tuyên truyền về du lịch Quảng Ngãi trên các phương tiện truyền thông<sup>25</sup>.

#### **e) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình**

Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước được duy trì thường xuyên, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Chỉ thị 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về công tác chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp hướng đến Đại hội lần thứ XIII của Đảng gắn với Chương trình hành động; các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh.

Hoạt động viễn thông được vận hành an toàn, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch

<sup>21</sup> Gồm các di tích: Di tích Xóm Ốc, Suối Chình (huyện Lý Sơn), Nhà thờ và Mộ Tiên hiền Nguyễn Mậu Phó (xã Đức Lân, huyện Mộ Đức), Căn cứ Truyền Tung - Đình Thọ An (xã Bình An, huyện Bình Sơn); Mộ và nhà thờ Tiên hiền Trần Văn Đạt; Nhà Lưu niệm Nguyễn Công Phương.

<sup>22</sup> Nghề Dệt thổ cẩm truyền thống của dân tộc Hre và Nghệ thuật Cồng chiêng của người Cor huyện Trà Bồng.

<sup>23</sup> Trong đó có 16 huy chương Vàng, 28 huy chương Bạc và 36 huy chương Đồng. Tiêu biểu là vận động viên Huỳnh Duy Thức tham gia đội tuyển Điền kinh trẻ Quốc gia, đạt 01 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc và 01 huy chương Đồng tại Giải Vô địch Điền kinh trẻ Đông Nam Á.

<sup>24</sup> Trong đó, Có 83.700 lượt, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2018.

<sup>25</sup> Phối hợp với Trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền hình S Việt Nam, VTV Travel "Dặm dài đất nước" phát sóng trên VTV1 và VTV3 (đài truyền hình Việt Nam); phối hợp với Đài PT - TH Quảng Ngãi thực hiện chuyên mục "khám phá đất Quảng"; phối hợp với báo Quảng Ngãi xây dựng chuyên mục du lịch; giới thiệu quảng bá về Du lịch Việt Nam trên tạp chí VCCI; Phối hợp với hãng phim Bình Dương thực hiện ký sự truyền hình "Du lịch biển và văn hóa ẩm thực Việt Nam".



vụ bưu chính công ích ổn định. Thực hiện kết nối trực liên thông tỉnh và quốc gia, cấp phát chứng thư số cho các cá nhân và đơn vị. Đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4 và đưa vào vận hành phần mềm một cửa điện tử dùng chung<sup>26</sup>. Tín hiệu truyền hình ổn định trên vệ tinh Vinasat-1; triển khai lắp đặt và đưa vào sử dụng truyền hình số mặt đất.

#### **f) Khoa học và Công nghệ**

Thực hiện theo dõi, quản lý 40 nhiệm vụ khoa học và công nghệ<sup>27</sup>. Tổ chức nghiệm thu 09 nhiệm vụ khoa học và công nghệ và chuyên gia kết quả 07 nhiệm vụ đến các đơn vị tiếp tục khai thác, sử dụng. Tổ chức các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện năm 2020.

Thẩm định công nghệ, thiết bị cho 49 dự án đầu tư; cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ cho 02 doanh nghiệp; cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ<sup>28</sup> cho 11 cơ sở và cấp 06 chứng chỉ nhân viên bức xạ đủ điều kiện phụ trách an toàn tại các cơ sở X-quang y tế. Hướng dẫn cho 32 doanh nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, sáng chế,...

Tổ chức thành công Hội thảo “Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi” năm 2019, Hội nghị Truyền lửa khởi nghiệp với sự tham gia của 600 sinh viên đến từ các trường đại học trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2016 - 2020.

### **3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh**

#### **a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo**

Toàn ngành đã thực hiện 1.085 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 2.189 đơn vị; phát hiện 1.097 đơn vị có sai phạm, với tổng số tiền 33.863,3 triệu đồng và 3.354.602,69m<sup>2</sup> đất cùng nhiều sai phạm khác; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 4.082,7 triệu đồng và 83.082,52m<sup>2</sup> đất và xử lý khác. Đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện 65 kết luận và quyết định xử lý về thanh tra; chỉ đạo xử lý 227 trường hợp có dấu hiệu trùng lặp trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 3.777 lượt/4.904 người<sup>29</sup> của 3.094 vụ việc<sup>30</sup>; giảm 16,12% về số lượt và 30,13% số vụ việc so với cùng kỳ năm 2018; tiếp nhận, xử lý 6.193 đơn, giảm 13,6%. Đã giải quyết 1.264/1.604 khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 78,8%.

Ngoài ra, tỉnh đã chỉ đạo giải quyết trực tiếp thông qua việc xử lý cơ chế,

<sup>26</sup> Phần mềm đã triển khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công Quảng Ngãi, 16 Sở, ngành cấp tỉnh và 08 huyện, thành phố.

<sup>27</sup> Trong đó, có 27 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2018; 01 nhiệm vụ cấp nhà nước thuộc Chương trình nông thôn miền núi, 01 nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ Quốc gia giai đoạn 2016-2020; 10 nhiệm vụ cấp tỉnh và 01 nhiệm vụ cấp cơ sở bắt đầu thực hiện từ năm 2019.

<sup>28</sup> Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế.

<sup>29</sup> Tiếp thường xuyên 2.857 lượt/3.524 người/2.387 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo 920 lượt/1.380 người/707 vụ việc.

<sup>30</sup> Trong đó, có 451 vụ khiếu nại; 51 vụ tố cáo; 2.495 vụ kiến nghị, phản ánh.



chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kết thúc trên vụ việc của công dân trên thực tế, bảo đảm quyền lợi cho của người dân, kịp thời ngăn chặn, chấn chỉnh các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đất đai, bồi thường.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống, tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng và liên quan đến tham nhũng. Trong kỳ, qua thực hiện công tác thanh tra đã phát hiện 01 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng<sup>31</sup>, đã chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý.

### **b) Công tác tư pháp**

Đã thực hiện thẩm định 48 lượt đề nghị xây dựng nghị quyết và văn bản quy phạm. Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và một phần năm 2018.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý được triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức. Hiện nay có 83/184 xã, phường, thị trấn được đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt tỷ lệ 45,1%.

Đã tiếp nhận 5.880 yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp của công dân, kết quả đã cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 5.896 trường hợp<sup>32</sup>. Thực hiện 610 vụ việc trợ giúp pháp lý và tổ chức 42 đợt truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý tại 07 huyện<sup>33</sup> với hơn 2.000 lượt người tham dự; qua đó đã thực hiện tư vấn 210 vụ việc cho người dân.

### **c) Công tác Nội vụ**

Ban hành Quyết định thành lập Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thuộc 07 huyện<sup>34</sup> và Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thuộc 04 huyện<sup>35</sup> để tổ chức thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao; Quyết định phê duyệt Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị<sup>36</sup>; ban hành các Quyết định về công tác tổ chức bộ máy theo đúng quy định. Giao 2.233 biên chế công chức và 23.596 biên chế sự nghiệp, phê duyệt 408 đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh.

Công tác cán bộ, công chức, viên chức được triển khai thực hiện kịp thời và đúng quy định. Phân cấp thẩm quyền tuyển dụng giáo viên cho các cơ sở giáo dục công lập; hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và các hội có tính chất đặc thù. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp

<sup>31</sup> Vụ giả mạo hồ sơ chiếm đoạt tiền chi trả chính sách người có công trên địa bàn một số phường của thành phố Quảng Ngãi.

<sup>32</sup> Bao gồm cả hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang.

<sup>33</sup> Gồm các huyện: Ba Tơ, Sơn Hà, Sơn Tây, Mộ Đức, Đức Phổ, Minh Long, Trà Bồng.

<sup>34</sup> Thuộc các huyện: Sơn Tây, Sơn Hà, Nghĩa Hành, Mộ Đức, Sơn Tịnh, Tây Trà, Minh Long.

<sup>35</sup> Thuộc các huyện: Sơn Hà; Sơn Tây, Nghĩa Hành, Tây Trà.

<sup>36</sup> Sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch; sáp nhập Trường Trung cấp Kỹ thuật Quảng Ngãi vào Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi; chuyển Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm về trực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi; giải thể 02 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên của huyện Tây Trà và huyện Tư Nghĩa.



hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Triển khai thực hiện công tác chuyển đổi vị trí công tác năm 2019. Công nhận kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cho 2.782 viên chức. Triển khai các Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã năm 2019.

Triển khai thực hiện Phương án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019 - 2021 và xây dựng chính quyền một cấp huyện đảo Lý Sơn. Hướng dẫn thực hiện đánh giá tiêu chí 18 (18.1 - 18.4) trong Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới. Kiểm tra công tác cải cách hành chính tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh<sup>37</sup>.

#### **d) Công tác Ngoại vụ**

Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại theo kế hoạch đã đề ra, tiếp và làm việc với 05 đoàn khách ngoại giao đến thăm, làm việc tại tỉnh<sup>38</sup>. Hướng dẫn, quản lý 109 đoàn vào với 646 lượt khách nước ngoài đến thăm, làm việc, hợp tác đầu tư, viện trợ nhân đạo và hỗ trợ phát triển, trong đó, hướng dẫn, quản lý 04 đoàn với 11 lượt phóng viên nước ngoài đến tác nghiệp báo chí tại tỉnh phục vụ công tác thông tin đối ngoại. Tiếp nhận, làm thủ tục cử 18 đoàn gồm 41 lượt cán bộ, công chức, viên chức đi công tác nước ngoài. Tổng giá trị viện trợ phi chính phủ nước ngoài đạt hơn 76 tỉ đồng với 45 chương trình, dự án, phi dự án, trong đó có 17 dự án tiếp diễn.

Tổ chức thành công các lớp tập huấn về công tác Biển Đông - Hải đảo và bảo hộ ngư dân, tàu thuyền cho cán bộ làm công tác tuyên truyền, quản lý biển đảo cấp huyện, xã và bà con ngư dân tại các huyện Bình Sơn, Lý Sơn, Đức Phổ.

Trong 9 tháng, không có ngư dân và tàu thuyền của tỉnh ta bị nước ngoài bắt giữ. Tuy nhiên, có 01 tàu cá cùng 09 ngư dân của huyện Lý Sơn bị lực lượng chức năng Trung Quốc đâm, va khi đang hành nghề tại vùng biển Quần đảo Hoàng Sa; 05 tàu bị lực lượng chức năng Trung Quốc ngăn cản, lấy tài sản và hải sản. Thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh, đưa 15 ngư dân về nước an toàn. Tính đến thời điểm này, toàn tỉnh còn 08 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ<sup>39</sup>.

#### **e) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội**

Tiếp tục duy trì công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp và nhân dân địa phương nâng cao ý thức và nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông. Tổ chức tốt công tác đảm bảo an

<sup>37</sup> Đã kiểm tra công tác CCHC tại: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông vận tải, BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện Nghĩa Hành, Tây Trà.

<sup>38</sup> Tổng Lãnh sự quán Trung Quốc, Tổng Lãnh sự quán Lào tại TP. Đà Nẵng, Đại sứ New Zealand, Đoàn cán bộ cấp cao tỉnh Sekong/Lào, Tổng Lãnh sự Hoàng gia Thái Lan tại TP.HCM.

<sup>39</sup> Solomon: 03, Papua New Guinea: 04, Malaysia: 01.



ninh, trật tự, an toàn các ngày lễ, kỷ niệm, các sự kiện quan trọng của tỉnh. Coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác tuyên quân được triển khai thực hiện tốt, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Triển khai các hoạt động kỷ niệm 30 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân và 75 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong 9 tháng, toàn tỉnh xảy ra 405 vụ xâm phạm trật tự xã hội, giảm 35 vụ so với cùng kỳ 2018; điều tra, làm rõ 324/405 vụ (đạt 80%). Xảy ra 260 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 103 người và bị thương 254 người, giảm 20 vụ, 09 người chết, 48 người bị thương. Xảy ra 04 vụ tai nạn đường sắt, chết 04 người và bị thương 04 người, giảm 03 vụ, 03 người chết, tăng 03 người bị thương. Xảy ra 111 vụ cháy, tăng 94 vụ so với cùng kỳ năm 2018, thiệt hại khoảng 13,6 tỷ đồng.

**Tóm lại:** Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 9 tháng đạt nhiều kết quả khả quan như: Giá trị sản xuất công nghiệp tăng, nhất là giá trị công nghiệp ngoài dẫu; sản lượng khai thác thủy sản tăng do thời tiết tương đối thuận lợi; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, hoạt động vận tải tăng trưởng tốt; kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh và vượt dự toán năm (vượt 8%); cung - cầu hàng hóa, dịch vụ lưu thông, giá các mặt hàng thiết yếu ổn định; số lượng doanh nghiệp đăng ký mới, lượng khách đến tham quan tại tỉnh tăng; tình hình thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước đạt nhiều khả quan.

Các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch được đẩy mạnh; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa. Công tác cải cách hành chính, đối ngoại, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng được tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, tỉnh vẫn gặp những khó khăn như: Sản xuất công nghiệp tuy có tăng trưởng nhưng không cao do ảnh hưởng giá trị sản xuất công nghiệp lọc hóa dầu giảm so với cùng kỳ. Tình hình dịch bệnh ở gia súc, gia cầm xảy ra ở nhiều nơi trên địa bàn tỉnh, gây khó khăn cho chăn nuôi, tình hình nắng nóng kéo dài trong thời gian qua đã làm ảnh hưởng đến giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp; cháy rừng liên tiếp xảy ra. Thu ngân sách giảm so với cùng kỳ, giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt tiến độ yêu cầu; công tác giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, vướng mắc làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và hoàn thành các dự án, công trình. Việc xử lý rác thải, vận chuyển và khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép còn diễn biến phức tạp. Công tác quản lý và bảo vệ rừng, khai thác tài nguyên khoáng sản còn những bất cập và hạn chế, chưa được giải quyết triệt để; tranh chấp, khiếu kiện liên quan vấn đề đất đai, ô nhiễm môi trường diễn biến còn phức tạp...

## II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Nhiệm vụ còn lại của 3 tháng cuối năm 2019 rất nặng nề, có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2019 mà Nghị quyết



số 27/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của HĐND tỉnh đã đề ra, do đó các cấp, các ngành cần tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 về Chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung chuẩn bị đầy đủ, kịp thời, chất lượng các nội dung trình kỳ họp cuối năm, HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2016-2021.

2. Rà soát các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu, chỉ đạo quyết liệt các chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch, các lĩnh vực còn tồn tại, hạn chế. Đồng thời, rà soát, sâu sát với công việc, nhiệm vụ được giao, hoàn thành đúng tiến độ các nội dung theo kế hoạch, chương trình làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2019.

3. Nâng cao trách nhiệm trong quản lý ngân sách, tập trung chỉ đạo triển khai và thực hiện đồng bộ các giải pháp về thu, chi ngân sách theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 29/01/2019 và các quy định, hướng dẫn có liên quan của Trung ương và của tỉnh trong thời gian qua. Đẩy mạnh các biện pháp thu ngân sách, chống gian lận, trốn thuế, thất thu nợ đọng thuế; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm.

4. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 đã giao theo hướng cắt giảm kế hoạch các dự án chậm tiến độ và bổ sung sang các dự án có nhu cầu, tiến độ giải ngân tốt để sớm hoàn thành dự án nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

5. Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ và Công điện 1042/CĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019. Quyết liệt thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Yêu cầu các Chủ đầu tư xây dựng phương án triển khai thi công và giải ngân vốn chi tiết đối với các dự án lớn, trọng điểm; tăng cường công tác nghiệm thu, thanh toán vốn; chỉ đạo nhà thầu tập trung thi công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Cơ quan quản lý và thanh toán vốn đầu tư thường xuyên trực báo, theo dõi để tham mưu xử lý các vướng mắc phát sinh một cách kịp thời.

6. Tập trung hoàn chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công năm 2020; xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và giao kế hoạch cho các đơn vị. Triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 theo Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh. Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ ở bước chuẩn bị của Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030; hoàn thành cơ bản Kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030 làm cơ sở cho việc xây dựng văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX



7. Tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy sản xuất công nghiệp, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng các dự án trọng điểm. Quan tâm, hỗ trợ các dự án, nhà máy đã và đang hoạt động tiếp tục phát huy công suất; theo dõi, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường.

8. Thường xuyên theo dõi diễn biến thị trường để kịp thời chỉ đạo sản xuất, dự trữ, lưu thông, phân phối hàng hóa thông suốt. Tăng cường phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất hàng giả, trốn lậu thuế, kinh doanh trái phép. Bảo đảm cân đối cung cầu các mặt hàng thiết yếu, bình ổn thị trường hàng hóa dịp cuối năm 2019 và dịp Tết Nguyên đán.

9. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong mùa mưa bão; tăng cường công tác đảm bảo an toàn hồ đập, quy trình vận hành liên hồ chứa, đảm bảo an toàn giao thông trong mùa mưa bão; tiếp tục quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống, khống chế, dập dịch bệnh tả lợn Châu Phi, không để ô nhiễm môi trường, gây bức xúc cộng đồng; đẩy mạnh cơ cấu lại ngành chăn nuôi theo hướng hiện đại.

10. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, quản lý tài nguyên khoáng sản, công tác quản lý và bảo vệ rừng; công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, nhất là tại các Khu, Cụm công nghiệp; tiếp tục xử lý nghiêm, triệt để các trường hợp khai thác cát, khoáng sản trái phép trên địa bàn. Tiếp tục giải quyết và xử lý hiệu quả chất thải rắn sinh hoạt, rác thải nông thôn và đô thị trên địa bàn tỉnh.

11. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, ưu tiên cho các dự án phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập người dân; rà soát, hướng dẫn các xã lập thủ tục công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu, phấn đấu đưa huyện Tư Nghĩa đạt chuẩn huyện nông thôn mới thứ hai của tỉnh.

12. Cùng cố, nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện thúc đẩy y tế tư nhân phát triển theo quy định của pháp luật.

13. Kịp thời giải quyết tình trạng thiếu giáo viên hiện nay trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo yêu cầu dạy học; không để xảy ra tình trạng thiếu giáo viên, không đảm bảo tiết học.

14. Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa và bảo đảm an sinh xã hội. Chú trọng đẩy mạnh đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, đề án giảm nghèo. Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với người có công, chính sách đối với hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời giúp đỡ, cứu trợ các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

15. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Tiếp



tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tình. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

16. Tăng cường quản lý nhà nước về báo chí, phát huy vai trò, trách nhiệm của báo chí trong tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, tạo sự đồng thuận xã hội. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn, chủ động cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin và kịp thời làm rõ các vấn đề dư luận quan tâm. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng, đưa tin bịa đặt, sai sự thật, gây bất ổn xã hội.

17. Đẩy mạnh các giải pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, nhất là dịp Lễ, Tết; tăng cường công tác phòng, chống tội phạm. Chủ động nắm bắt tình hình, bảo đảm an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội... diễn ra trên địa bàn tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH; VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, THptth309.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Phiên**





## MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 206 /BC-UBND, ngày 26 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Ước TH tháng 9/2019	Lũy kế 9 tháng năm 2019	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2018	% TH lũy kế so với KH năm 2019
<b>1. Nông nghiệp</b>						
- Tổng diện tích lúa Đông Xuân	Ha	38.371		38.175	99,4	99,49
- Tổng diện tích lúa Hè Thu	Ha	34.996		33.512	98,1	95,8
<b>2. Thủy sản</b>						
- Sản lượng thủy sản đánh bắt	Tấn	234.737		212.317		90,4
<b>3. Công nghiệp</b>						
* Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	122.579	11.354	91.815	105,4	74,9
<b>* Một số sản phẩm chủ yếu:</b>						
- Thủy sản chế biến	Tấn	11.900	1.065	8.783	102,2	73,8
- Đường RS (Trên địa bàn tỉnh)	Tấn	12.900		9.713	75,3	75,3
- Bánh kẹo các loại	Tấn	14.000	1.148	9.576	99,6	68,4
- Sữa các loại	1.000 lít	104.000	10.068	80.790	115,5	77,7
- Bìa	1.000 lít	177.000	17.796	138.639	110,6	78,3
- Nước khoáng	1.000 lít	89.000	9.950	81.522	123,2	91,6
- Lọc hóa dầu	Tấn	6.619.000	577.837	5.163.251	97,3	78,0
- Phân bón hóa học	Tấn	34.000	2.165	26.710	102,3	78,6
- Gạch xây các loại	1.000 viên	480.000	39.667	362.922	99,8	75,6
- Đá khai thác các loại	1.000 m <sup>3</sup>	1.500,0	140,250	993	90,4	66,2
- Tinh bột mỳ (Trên địa bàn tỉnh)	Tấn	50.000	2.717	28.285	123,1	56,6
- Quần áo may sẵn	1.000 sp	17.000	1.950	11.763	103,4	69,2
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	600	58	655	168,2	109,2
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	1.400	162	1.179	142,2	84,2
- Nước máy	1000m <sup>3</sup>	13.500	1.482	12.139	115,9	89,9
- Dăm bột giấy	Tấn	800.000	121.576	914.444	138,3	114,3
- Tai nghe	1.000 cái	30.000	504	12.345	38,2	41,2
- Cuộn cảm	1.000 cái	120.000	6.463	62.832	68,2	52,4
- Giày da các loại	1.000 đôi	1.400	828	5.279	234,1	377,1
- Thép xây dựng	1.000 tấn	1.000	80	368		36,8



<b>4. Thương mại</b>						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ	Tỷ đồng	55.947	4.771	41.740	109,9	74,6
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	560	70,6	604,4	144,1	107,9
<i>* Mặt hàng XK chủ yếu</i>						
+ Thủy sản	"	18	1,9	15,5	121,8	85,9
+ Tinh bột mỳ	"	80	5,7	75,7	115,8	94,6
+ Đồ gỗ	"	4	0,3	3,4	102,5	85,8
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	110	13,0	128,9	162,7	117,2
+ May mặc	"	21	1,7	18,6	107,9	88,5
+ Thực phẩm chế biến khác	"	9	0,9	6,7	101,6	73,9
+ Sản phẩm cơ khí	"	100	9,9	90,0	115,7	90,0
+ Dầu FO	"	75	4,2	51,4	81,7	68,5
+ Sợi, sợi dệt các loại	"	81	12,5	85,5	193,2	105,5
+ Điện tử các loại và linh kiện	"	10	0,5	7,1	94,8	71,3
+ Giày dép các loại	"	42	10,5	70,5	199,5	167,7
+ Hàng hoá khác	"	10	9,6	51,3	692,8	512,5
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	615	82,3	576,0	76,3	93,7
<i>* Mặt hàng NK chủ yếu</i>						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	80	2,6	35,0	8,6	43,8
+ Sắt thép	"	40	4,7	56,6	153,2	141,5
+ Dầu thô	"	250	44,3	229,3	106,8	91,7
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	80	15,0	78,9	177,6	98,6
+ Bông các loại	"	60	7,9	72,9	203,1	121,5
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	5	0,9	8,4	116,0	167,6
+ Hàng hóa khác	"	100	6,9	95,0	1.407,9	95,0
<b>5. Thu - Chi ngân sách</b>						
- Tổng thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	20.000		13.575		67,9
- Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	19.750		13.567		68,7
<i>Trong đó:</i> - Thu nội địa	"	17.150		11.182		65,2
+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu	"	11.580		6.032		52,1
- Thu hoạt động XNK	"	2.600		2.385		91,7
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	16.757		8.513		50,8